

CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐẠI DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐẠI DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: OCEAN DEVELOPMENT INVESTMENT AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: OCEAN DIAC.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107284160

3. Ngày thành lập: 07/01/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

24, ngõ 102 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0903423899

Fax:

Email: tuandangxd211@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
2.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
3.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
4.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
5.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
6.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
7.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
8.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
9.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
10.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
12.	Khai thác gỗ	0221
13.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
14.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
15.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
16.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
17.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
18.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
19.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
20.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210

22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
23.	Bốc xếp hàng hóa	5224
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
26.	Cơ sở lưu trú khác	5590
27.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
29.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
30.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
31.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
33.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
34.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
35.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
36.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
37.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
38.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
39.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
40.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
41.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
42.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
43.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
44.	Thu gom rác thải độc hại	3812
45.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
46.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
47.	Tái chế phế liệu	3830
48.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
49.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
50.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
51.	Xây dựng công trình công ích	4220
52.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
53.	Phá dỡ	4311
54.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
55.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

56.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
57.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
58.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
59.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
60.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
62.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
63.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
64.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
65.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
66.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá	8610
67.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
68.	Hoạt động của hệ thống cơ sở chính hình, phục hồi chức năng	8692
69.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu	8699
70.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng	8710
71.	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công, người già và người tàn tật không có khả năng tự chăm sóc	8730
72.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
73.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
74.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
75.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
76.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
77.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
78.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
79.	Quảng cáo	7310
80.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
81.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
82.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
83.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
84.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
85.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
86.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219

6. Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:**8. Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM VĂN QUYẾT	Số 19, tổ 18, cụm 3, Phường Tứ Liên, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	10,000	037051000053	
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	10,000		
2	PHẠM VĂN CHƠN	5 ngách 10, ngõ Hương Viên, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	10,000	001056000281	
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	10,000		
3	NGUYỄN THỊ KÍNH	106 Tập thể Bệnh viện Việt Xô, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.000.000	20.000.000.000	10,000	010053767	
			Tổng số	2.000.000	20.000.000.000	10,000		
4	ĐẶNG ĐỨC TUẤN	24, ngõ 102 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	14.000.000	140.000.000.000	70,000	011115631	
			Tổng số	14.000.000	140.000.000.000	70,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: ĐẶNG ĐỨC TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

Ngày sinh: 07/11/1966

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011115631

Ngày cấp: 16/07/2009

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

24, ngõ 102 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

24, ngõ 102 Khuất Duy Tiến, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội